



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: _____

IV#: 080796

VEWL.#: _____

I-171: Y N

EXIT VISA.#: _____

* WIDOW OF FORMER POLITICAL PRISONER *
* REGISTRATION FORM *
* (Two Copies) *

The purpose of this form is to identify WIDOWS AND UNMARRIED CHILDREN of former re-education camp prisoners who died while being detained in the camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. WIDOW APPLICANT IN VIETNAM Tôn Nữ Thị Thanh
Last Middle First

Current Address 19/18 Trần Văn Bảy Đ. 21 Q. 3 TP HCM.

Date of Birth 01/01/45 Place of Birth VN.

2. NAME OF FORMER RE-EDUCATION CAMP PRISONER WHO DIED IN THE CAMP (HUSBAND/
FATHER)

Đỗ Quang Đại (1947)

Previous Occupation (before 1975) IS Lt.
(Rank & Position)

TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP -- Dates: From 06/26/73 To DEATH DATE: 07/27/76

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name

Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Kính gửi Bà:

TRINH NGOC DUNG
PO-BOX 5435 ARLINGTON
VA. 22205-0635
USA.

Saigon ngày 25 tháng 7 năm 1989

Thưa bà,
Tôi tên là TÔN-NỮ-THI-THANH, Sinh ngày 01-01-1945
Hiện thường trú tại 195/18 Trần-Văn-Đang (Chiay Hoang Dao cũ)
phường 21 Quận 3 (ba), Thành phố Hồ Chí Minh.
Trần Trung viết thư này để phiền bà giúp đỡ cho tôi với
hoàn cảnh như sau:

Trước đây tôi đã phục vụ tại cơ quan USAID / MAB / LOG, có số
chức 0205 Lê Văn Duyệt cũ và rồi tôi làm là ở Chiay Hoang Dao
Khuất Hí Saigon ^(năm 1967) Giám thị trực tiếp của tôi là ông Brooks
(ông này bị bắt năm Mậu Thân 1968 và là người tù binh đầu tiên
được thả về nước năm 1972), sau đó là ông Sugama Granido
kết hôn là O. Frank. J. Lapoint, ông chief cuối cùng của tôi (khi
đó tôi ở ở kho 14 của Thủ Đức) là O. Raymond Hardesty ⁽¹⁹⁷³⁾ (ở
ở đi làm và 1 số giấy tờ tôi bị thất lạc). Tất cả di kiện trên,
tôi đã gửi sang Trại Đai Sĩ Thái Lan cùng với giấy khai tử của
chồng tôi là Trung úy Đỗ Quang Đại, số quân 67/205252 đã
bị tập trung cải tạo ngày 26-6-1975 và đã chết trong trại
cải tạo ngày 27-7-1975 (tôi kèm theo đây giấy báo tử Trung
uý cải tạo). Năm 1984 tôi đã được ban Thái Lan cho
tôi một giấy IV: 080796 và cho đến nay, tôi vẫn chưa
có được L.O.S. Tôi đã có 2 con: 1 trai tên là Đ. Quang Huy sinh
năm 07-11-1972 và 1 gái là: Đ. Hải. Thục sinh ngày 13-01-1975
Với hoàn cảnh như vậy, thưa bà, xin bà giúp đỡ chúng tôi
1 gói phụ để chi trả đúng mức sống này quá bán dài với các khoản
nhỏ của, phải ở nhờ (nhà tên của tôi là tôi chỉ muốn đi chỗ
đó liên lạc và họ đã giúp cho tôi có hộ khẩu riêng). Chúng tôi
tính tính ở lại nhàn nhàn và bao dung của bà giúp đỡ gia đình
tôi một gói phụ với 2 con dài với hoàn cảnh khó khăn này để
ra đi sớm trong chứng tử và đi là thật từ sang Hoa Kỳ.
Kính xin bà cho tôi được biết kết quả này như vậy, phải là
tức như ý, và xin bà gửi lời cho chúng tôi phải viết 2 người
1 thư về hoàn cảnh chúng tôi quá eo hẹp. Kính xin bà nhàn
với đang tạm lấy biết ở của mẹ con tôi. Kính bái

Chau

Đính kèm: 1 bức ảnh từ Vong của chị Chít hay hay các bạn
(bản photo)

CONTROL

- Card
- Doc. Request; Form 0/13/89
- Release Order
- Computer
- Form "D"
- ODP/Date
- Membership; Letter